|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH **TRƯỜNG TH NGHI KIM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 129 D /KH-THNK | *Xã Nghi Kim, ngày 30 tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024-2025**

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-THNK ngày 16/09/2024 Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

Trường tiểu học Nghi Kim xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024-2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

Thực hiện tốt khâu đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học.

Hoàn thiện hệ thống, hạ tầng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy.

**2. Yêu cầu**

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện đảm bảo phù hợp với hiện trạng thực tế, nhu cầu và khả năng thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin của nhà trường.

**II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

**1. Hạ tầng công nghệ thông tin**

- Nâng cấp đường truyền kết nối Internet băng thông tại các phòng học nhằm đảm bảo sẵn sàng cho việc kết nối liên thông các hệ thống quản lý điều hành, các phần mềm hỗ trợ chuyên môn.

- Rà soát nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị ngoại vi, mạng nội bộ (LAN) tới các lớp học, các phòng chức năng, hệ thống mạng không dây (wifi) đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai phòng học thông minh trong nhà trường.

- Nâng cấp bổ sung camera giám sát an ninh, an toàn trường học.

- Trang bị máy scan phục vụ số hóa tài liệu trong nhà trường.

**2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động giáo dục**

a) Công tác quản lý

Triển khai số hóa các loại hồ sơ trong nhà trường, các phần mềm: quản lý văn bản, học bạ điện tử, hồ sơ điện tử.

 Xây dựng kho học liệu; chú trọng xây dựng các bài giảng điện tử, tư liệu số về lịch sử địa phương.

b) Công tác giảng dạy

Sử dụng có hiệu quả các phần mềm khai thác miễn phí trong công tác giảng dạy.

Tổ chức giảng dạy, kiểm tra hiệu quả trên hệ thống trường học trực tuyến (Trạng nguyên Tiếng Việt, Vio.edu…). Thực hiện triển khai có hiệu quả phần mềm soạn bài giảng điện tử.

**3. Nguồn nhân lực**

- Tham gia bồi dưỡng kĩ năng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

4. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi
số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ
liệu ngành Giáo dục, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục
hành chính qua dịch vụ công trực tuyến. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch
số 64/KH-PGDĐT ngày 24/1/2024 của Phòng Giáo dục – Đào tạo về Kế hoạch
Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục thành phố Vinh
năm 2024.

5. Tăng cường dạy học kết nối, mỗi trường tổ chức ít nhất 1 tiết dạy/ 1 năm
học, nhằm huy động tối đa đội ngũ giáo viên của trường; mở rộng không gian giao
lưu, hội nhập với giáo dục khu vực và thế giới.

6. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về CSVC và kỹ năng ứng dụng công
nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục
chia sẻ kho học liệu số dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu
số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu
khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

7. Triển khai sử dụng học bạ số cho cấp Tiểu học, sử dụng các loại
hồ sơ điện tử trong toàn ngành.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

 **1. Công tác tuyên truyền**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh về vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin, xu thế chuyển đổi số trong phát triển giáo dục.

- Kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý và giảng dạy.

**2. Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, các phần mềm phục vụ quản lý, giảng dạy**

- Rà soát đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo hiện đại, đồng bộ: Hệ thống đường điện, đường truyền Internet, thiết bị wifi, máy tính, máy chiếu, tivi, máy in, máy scan, máy quay, máy chiếu đa vật thể... đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; đáp ứng chuyển đổi số trong giáo dục.

- Phối hợp các đơn vị cung cấp dịch vụ nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền Internet, phát triển các phần mềm quản lý, giảng dạy đáp ứng các yêu cầu về chuyển đổi số; số hoá trường, lớp; đảm bảo sự đồng nhất.

- Phát triển cổng thông tin điện tử ngành, tích hợp các nền tảng trực tuyến tạo thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh tiếp cận, nắm bắt thông tin, thực hiện các dịch vụ trên cổng thông tin điện tử.

**3. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ về năng lực, kĩ năng công nghệ thông tin**

- Phát huy vai trò của giáo viên tin học trong khai thác các phần mềm, công cụ trong quản lý, giảng dạy; thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, kĩ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhằm đáp ứng nhu cầu triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

**4. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin**

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng công tác xây dựng trường học điện tử, cụ thể: số hoá hệ thống hồ sơ sổ sách; khai thác, ứng dụng các phần mềm trong quản lý, giảng dạy; quản trị, phát triển cổng thông tin điện tử.

- Tổ chức tham quan, học hỏi các mô hình chuyển đổi số của các đơn vị, triển khai, áp dụng những mô hình phù hợp với điều kiện kinh tế, thực tiễn của nhà trường.

- Phối hợp với các nhà cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin, hỗ trợ nhà trường thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản trị, quản lý, giảng dạy...

**IV. HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ**

- Hoàn thiện lắp đặt hệ thống đường truyền dung lượng cao, hệ thống LAN, mạng wifi đồng bộ, đúng quy chuẩn và một số trang thiết bị công nghệ thông tin.

- Nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ về việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 -2025

- Thực hiện khai thác, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị, các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Từ đó có những biện pháp điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn của nhà trường trong từng giai đoạn.

- Tuyên dương khen thưởng các tổ nhóm chuyên môn, cá nhân có đóng góp tích cực trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và công tác chuyển đổi số.

1. Trong hoạt động quản lý, quản trị trường học

a) Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số
và công tác thống kê giáo dục, phân công lãnh đạo trường phụ trách làm đầu mối
theo dõi triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống
kê giáo dục.

b) Tăng cường công tác thể chế: Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế
quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân
công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định;
đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu
dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên
quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác
thống kê giáo dục.

c) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục các phân hệ: quản lý
học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở
vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh,
quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

d) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử: 100% các trường sử dụng sổ điểm
điện tử, học bạ số, giáo án và lịch báo giảng điện tử; triển khai ứng dụng kết nối,
tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số,
khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng
trên thiết bị di động và trên các trang thông tin của các nhà trường.

e) Dịch vụ phần mềm tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

f)100% các trường học thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực
tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường
với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Trong hoạt động dạy học

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày
30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo
dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị cơ sở giáo dục.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của ngành trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những trường có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trựctuyến.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính cấp Tiểu học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cánbộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị có hiệu quả và đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024-2025 của trường tiểu học Nghi Kim./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Toàn thể CBGVNV; - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Huy Hoa** |